ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ CẨM GIÀNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:2092 /QĐ-UBND	*Cẩm Giàng, ngày 02 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã năm 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CẨM GIÀNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 232/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm viên chức;

Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 25 tháng 09 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc giao biên chế của thành phố năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 4112/QĐ-UBND ngày 30 tháng 09 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc giao biên chế, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động của thành phố năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1081/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giàng về việc thành lập trường Tiểu học Cẩm Giàng;

Căn cứ Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giàng về việc thành lập trường Trung học cơ sở Cẩm Giàng;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Cẩm Giàng về việc giao chỉ tiêu biên chế; số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số 324/TTr-VHXH ngày 02/11/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định giao biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập xã Cẩm Giàng năm 2026, như sau:

1. Tổng biên chế hành chính xã Cẩm Giàng năm 2026 (gồm Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã) là **40 biên chế**

(Chi tiết tại phụ lục số 01 kèm theo)

2. Tổng số người làm việc, hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã năm 2026 là **414 biên chế**

Trong đó:

- Số người làm việc hưởng lương ngân sách nhà nước: **322 biên chế.**
- Số lao động hợp đồng: **92 chỉ tiêu.**

(Chi tiết tại phụ lục số 02 kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng các phòng chuyên môn thuộc xã; Hiệu trưởng các trường: Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở thuộc xã; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công; Giám đốc Trạm Y tế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Thương trực HĐND thành phố;
- Sở Nội vụ thành phố;
- TT ĐU, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ CẨM GIÀNG T.P HẢI PHÒNG

Nguyễn Quang Sáng

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CẨM GIÀNG

PHỤ LỤC 01

BIÊN CHẾ HÀNH CHÍNH XÃ CẨM GIÀNG NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2092 /QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2026 của UBND xã)

TT	Đơn vị	Số lượng giao năm 2026	Ghi chú
I	**Hội đồng nhân dân**	**3**	
II	**Ủy ban nhân dân**	**37**	
1	Lãnh đạo UBND xã	3	
2	Văn phòng HĐND -UBND	10	
3	Phòng Kinh tế	11	
4	Phòng Văn hóa-xã hội	10	
5	Trung tâm Phục vụ hành chính công	3	
	Tổng	**40**	

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CẨM GIÀNG

PHỤ LỤC 02

BIÊN CHẾ VIÊN CHỨC HƯỞNG LƯƠNG TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC, HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC XÃ CẨM GIÀNG NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2092 /QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2026 của UBND xã)

TT	Tên đơn vị	Biên chế viên chức hưởng lương từ NSNN	Hợp đồng viên chức hưởng lương từ NSNN	Tổng số người làm việc
1	*2*	*3*	*4*	*5 = 3+4*
	Tổng số	**322**	**92**	**414**
I	**Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo**	**294**	**92**	**386**
1	**Các trường Mầm non**	**112**	**24**	**136**
1.1	MN Cẩm Hưng	30	7	37
1.2	MN Ngọc Liên	34	8	42
1.3	MN Lương Điền	48	9	57
2	**Các trường Tiểu học**	**105**	**31**	**136**
2.1	TH Cẩm Giàng	54	22	76
2.2	TH Lương Điền	51	9	60
3	**Trường THCS**	**77**	**37**	**114**
II	**Trung tâm DVSNC**	**7**	**0**	**7**
III	**Trạm Y tế**	**21**	**0**	**21**